

Số: 06/2020/QĐ-PT

Cần Thơ, ngày 27 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hà Thị Phương Thanh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Phạm Văn Bình

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 63/2019/QĐST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2019.

Tòa án nhân dân quận C đã căn cứ vào khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc tranh chấp “ yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu” giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1967

Địa chỉ: quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Văn phòng Công chứng

Địa chỉ: phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1951

Địa chỉ: phường A quận N, thành phố Cần Thơ.

3.2 Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1952

Địa chỉ: phường A quận N, thành phố Cần Thơ.

3.3 Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1953

Địa chỉ: phường I quận B, thành phố Cần Thơ.

3.4 Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm: 1956

Địa chỉ: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

3.5 Ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1955

Địa chỉ: huyện P, tỉnh Hậu Giang.

3.6 Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1968

Địa chỉ: phường H quận N, thành phố Cần Thơ.

Tại đơn kháng cáo ngày 11 tháng 12 năm 2019 của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T đề nghị hủy quyết định đình chỉ của Tòa án nhân dân quận C với lý do: yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn còn thời hiệu vì cuối năm 2017 khi nguyên đơn đi đăng ký làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo văn bản thỏa thuận phân chia di sản năm 2007 giữa nguyên đơn và những người liên quan thì mới biết có văn bản thỏa thuận phân chia di sản ngày 19/6/2012, văn bản này theo nguyên đơn là vô hiệu bởi trước đó đã thỏa thuận tại văn bản năm 2007 và nguyên đơn không ký tên vào văn bản thỏa thuận này.

XÉT THẤY:

Tại văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế theo pháp luật ngày 19/6/2012 giữa các đương sự Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Đ, Nguyễn Văn N1, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị P được Văn phòng Công chứng Cần Thơ công chứng. Theo văn bản thỏa thuận thì các đương sự thống nhất giao phần di sản của mình được thừa kế cho Nguyễn Thị P thừa hưởng là quyền sử dụng đất với diện tích 3.773,6m² nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00003/QSĐĐ ngày 07/12/1999 cấp cho bà Nguyễn Thị N2 (là mẹ các đương sự). Tuy nhiên, phía nguyên đơn ông T cho rằng, văn bản thỏa thuận này ông không có ký tên vào mà con gái ông là Nguyễn Thị Diễm Hằng ký thay (bút lục 117) do ông bị tai nạn giao thông không ký được, đồng thời, ông cho rằng việc thỏa thuận này là giao cho bà P thừa hưởng thửa đất khác do cha mẹ mất để lại chứ không phải phần đất 3.773,6m² vì trước đó vào năm 2007, khi cha, mẹ các đương sự mất thì các đương sự đã có văn bản thỏa thuận phân chia di sản ngày 12/10/2007 được công chứng tại phòng Công chứng số 1, thành phố Cần Thơ, theo đó nội dung thỏa thuận cũng là phần đất có diện tích 3.773,6m² nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00003/QSĐĐ ngày 07/12/1999 cấp cho bà Nguyễn Thị N2 để cho ông Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N1 thừa hưởng thửa 59, tờ bản đồ số 07, diện tích 938,22m².

Đến cuối năm 2017, khi đi làm thủ tục sang tên theo thỏa thuận vào năm 2007 thì nguyên đơn mới biết tồn tại văn bản thỏa thuận phân chia ngày 19/6/2012 nên không làm thủ tục được vì bà Nguyễn Thị P cũng làm thủ tục sang tên phần đất này theo văn bản thỏa thuận ngày 19/6/2012.

Đối chiếu theo quy định tại Điều 154 Bộ luật dân sự thì: “thời hiệu khởi kiện tính từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm..”. Vào cuối năm 2017, nguyên đơn đi làm thủ tục mới biết phần đất này đang làm thủ tục cho phía bà P, mặt khác, phía nguyên đơn có đơn gửi đến cơ quan cảnh sát điều tra để giải quyết vào thời điểm tháng 11/2017, ngày 21/11/2017, nguyên đơn có đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân quận C yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng ngày 19/6/2012 vô hiệu là còn thời hiệu thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 132 Bộ luật dân sự (thời hiệu khởi kiện là 02 năm) vì phải tính thời hiệu từ ngày nguyên đơn biết việc tồn tại văn bản thỏa thuận năm 2012 đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Cấp sơ thẩm xác định từ ngày có văn bản thỏa thuận ngày 19/6/2012 là chưa đảm bảo quyền lợi cho đương sự có yêu cầu. Vì vậy, cần phải hủy quyết định đình chỉ và giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án mới đảm bảo quyền lợi của các đương sự.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 63/2019/QĐST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận C tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

2. Về án phí phúc thẩm: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 005770 ngày 11/12/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân quận C;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Hà Thị Phương Thanh

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Phương Thanh

